TÒA ÁN NHÂN DÂNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 10 – CẦN THƠĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 145/2026/DS-ST
Ngày: 30/7/2026
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhẫn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Khương

Bà Phạm Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Trang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

ại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực Thơ tham gia phiên tòa*:* Không tham gia.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 277/2026/TLST-DS, ngày 25 tháng 5 năm 2026, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 396/2026/QĐXXST-DS ngày 26/6/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 304/2026/QĐST-DS ngày 14/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn Thanh**, sinh năm: 1972 và bà **Phạm Thị Trâm**, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Số 118/6, Tổ 6, khu phố 2, Tân Định, phường Hoà Lợi, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Có người đại diện uỷ quyền: Bà **Trương Thị Mỹ Linh**, sinh năm 1987. Địa chỉ liên hệ: Số 757/34A Võ Văn Kiệt, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn:Ông **Võ Quốc Thống,** sinh năm: 1977 (vắng mặt) và bà **Lâm Kim Mai**, sinh năm 1977 (vắng mặt); Cùng địa chỉ: ấp An Phú Đông, xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/5/2026, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm trình bày: Vợ chồng ông Thanh, bà Trâm và vợ chồng ông Võ Quốc Thống, bà Lâm Kim Mai quen biết nhau nên vợ chồng ông Thống, bà Mai

có vay tiền của ông Thanh, bà Trâm nhiều lần với tổng số tiền là 530.000.000 đồng. Cụ thể:

Lần 1: ngày 07/11/2022 vay 350.000.000 đồng, khi vay vợ chồng ông Thống có ký "thoả thuận cho vay" ngày 07/11/2022 với vợ chồng ông Thanh, bà Trâm, theo nội dung ông Thanh, bà Trâm cho số tiền 350.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng, mỗi tháng trả 14.000.000 đồng tiền lãi, thời hạn vay từ ngày 07/11/2022 đến ngày 7/11/2025.

Lần 2: ngày 07/10/2023 vay thêm 100.000.000 đồng, do vợ chồng ông Thống, bà Mai vay lần 1 trả lãi đầy đủ nên khi ông Thống nói cần thêm số vốn để kinh doanh tạp hoá ông Thanh, bà Trâm đã đồng ý cho vay. Khi vay thêm ông Thống có ký "hợp đồng cho mượn tiền cá nhân" ngày 07/10/2023, theo nội dung ông Thanh, bà Trâm cho vay số tiền là 450.000.000 đồng (đã cộng số tiền 350.000.000 đồng lần vay ngày 07/11/2022), thời hạn vay từ ngày 07/10/2023 đến ngày 07/10/2025, lãi suất 1,55%/tháng.

Tuy nhiên, kể từ ngày vay tiền 07/10/2023 này khi đến hạn trả lãi thì vợ chồng ông Thống không trả lãi cho ông Thanh, bà Trâm như thoả thuận. Ông Thanh, bà Trâm nhiều lần yêu cầu trả lãi nhưng không thành.

Đến tháng 8/2025 vợ chồng ông Thống, bà Mai liên hệ với ông Thanh, bà Trâm nói giờ khó khăn không có tiền trả nợ nên sẽ bán đất cho ông Thanh, bà Trâm để trừ nợ nhưng do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp cho bà Nguyễn Thị Hồng Diệp (ông Thanh, bà Trâm không biết bà Diệp là ai? đâu). Sau đó hai bên thương lượng ông Thanh, bà Trâm sẽ cho vợ chồng ông Thống vay thêm số tiền 80.000.000 đồng để chuộc giấy chứng nhận từ bà Diệp. Ngày 20/8/2025 ông Thanh, bà Trâm đến gặp trực tiếp bà Diệp và ông Thống để chuộc lại giấy. Tại đây ông Thanh, bà Trâm đã đưa cho ông Thống số tiền 80.000.000 đồng để ông Thống trả bà Diệp và lấy giấy chứng nhận về. Khi nhận tiền bà Diệp và ông Thống có ký tên vào mặt sau tờ "hợp đồng cho mượn tiền cá nhân" ngày 07/10/2023 của ông Thanh, bà Trâm để làm cơ sở.

Như vậy, vợ chồng ông Thống, bà Mai vay tiền ông Thanh, bà Trâm 3 lần với tổng số tiền 530.000.000 đồng. Sau đó vợ chồng ông Thống, bà Mai giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc cho ông Thanh, bà Trâm cất giữ hẹn ngày sang tên.

Tuy nhiên, ông Thanh, bà Trâm đã liên hệ nhiều lần yêu cầu vợ chồng ông Thống, bà Mai trả nợ hoặc sang tên đất cho ông Thanh, bà Trâm để trừ nợ nhưng họ luôn trốn tránh không thực hiện việc này.

Nay ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm yêu cầu Toà án giải quyết các vấn đề sau:

1. Buộc vợ chồng ông Võ Quốc Thống, bà Lâm Kim Mai có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm số tiền vốn vay là 530.000.000 đồng (năm trăm ba mươi triệu đồng).

2. Buộc vợ chồng ông Võ Quốc Thống, bà Lâm Kim Mai có trách nhiệm trả lãi cho ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm trên số tiền vay còn nợ tạm tính như sau:

Trả lãi trên số tiền 450.000.000 đồng tạm tính từ ngày 08/10/2023 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 450.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 1 năm 10 tháng 13 ngày = 156.472.500 đồng;

Trả lãi trên tổng số tiền 530.000.000 đồng tạm tính từ ngày 21/8/2025 đến ngày 10/5/2026, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 530.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 8 tháng 19 ngày = 70.922.833 đồng

Tổng vốn và lãi là: 757.395.333 đồng (bảy trăm năm mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng).

Yêu cầu vợ chồng ông Thống, bà Mai tiếp tục trả lãi cho ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm với mức lãi suất 1,55%/tháng cho đến khi trả hết nợ.

Khi vợ chồng ông Thống, bà Mai trả đủ số tiền nợ nêu trên cho ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm, ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm đồng ý trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00012 do UBND huyện Kế Sách cấp cho ông Võ Quốc Thống vào ngày 29/11/2005 mà ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm đang giữ cho vợ chồng ông Thống, bà Mai.

Đối với bị đơn: Ông Võ Quốc Thống và bà Lâm Kim Mai, Tòa án khu vực Thơ, đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, thông báo về tham gia phiên hợp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và đến giai đoạn xét xử. Nhưng ông Thống và bà Mai vẫn vắng mặt không có lý do, không có văn bản hay ý kiến gì gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thanh và bà Trâm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Thống và bà Mai, Tòa án khu vực Thơ, đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, thông báo về tham gia phiên hợp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và đến giai đoạn xét xử. Nhưng ông Thống, bà Mai vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Thống và bà Mai.

[2] Ông Thanh, bà Trâm và ông Thống, bà Mai có ký kết hợp đồng thỏa thuận cho vay tài sản và hợp đồng cho mượn tiền cá nhân, do phía bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, từ đó phát sinh tranh chấp, bị đơn có nơi cư trú tại ấp An Phú Đông, xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ, giải quyết vụ án về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Bà Trương Thị Mỹ Linh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin vắng mặt và nội dung thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể:

Trả lãi trên số tiền 450.000.000 đồng tạm tính từ ngày 08/10/2023 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 450.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 02 năm 09 tháng 22 ngày = 235.290.000 đồng;

Trả lãi trên số tiền 80.000.000 đồng tạm tính từ ngày 21/8/2025 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 80.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 11tháng 09 ngày = 14.012.000 đồng;

Tổng cộng vốn và lãi là 779.302.000 đồng (bảy trăm bảy mươi chín triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng).

Xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung và yêu cầu của nguyên đơn: Vợ chồng ông Thống, bà Mai có vay tiền của ông Thanh, bà Trâm nhiều lần với tổng số tiền là 530.000.000 đồng. Cụ thể:

Lần 1: ngày 07/11/2022 vay 350.000.000 đồng, khi vay vợ chồng ông Thống có ký "thoả thuận cho vay" ngày 07/11/2022 với vợ chồng ông Thanh, bà Trâm, theo nội dung ông Thanh, bà Trâm cho số tiền 350.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng, mỗi tháng trả 14.000.000 đồng tiền lãi, thời hạn vay từ ngày 07/11/2022 đến ngày 7/11/2025.

Lần 2: ngày 07/10/2023 vay thêm 100.000.000 đồng, do vợ chồng ông Thống, bà Mai vay lần 1 trả lãi đầy đủ nên khi ông Thống nói cần thêm số vốn để kinh doanh tạp hoá ông Thanh, bà Trâm đã đồng ý cho vay. Khi vay thêm ông Thống có ký "hợp đồng cho mượn tiền cá nhân" ngày 07/10/2023, theo nội dung ông Thanh, bà Trâm cho vay số tiền là 450.000.000 đồng (đã cộng số tiền 350.000.000 đồng lần vay ngày 07/11/2022), thời hạn vay từ ngày 07/10/2023 đến ngày 07/10/2025, lãi suất 1,55%/tháng.

Tuy nhiên, kể từ ngày vay tiền 07/10/2023 này khi đến hạn nhưng ông Thống và bà Mai không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Thanh, bà Trâm. Đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét thấy, Khi tham gia giao dịch các bên đều có năng lực hành vi dân sự, tự nguyện giao kết hợp đồng, thỏa thuận với nhau, giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Ông Thống và bà Mai còn nợ ông Thanh và bà Trâm số tiền 530.000.000 đồng, nguyên đơn đã cung cấp giấy thỏa thuận cho vay và hợp đồng cho mượn tiền cá nhân. Tuy nhiên, ông Thống, bà Mai là người có lỗi, vì không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho ông Thanh, bà Trâm theo như thỏa thuận trong hợp đồng. Vì vậy, yêu cầu của ông Thanh, bà Trâm được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc ông Thống, bà Mai phải có nghĩa

vụ trả cho ông Thanh, bà Trâm vốn và lãi đến ngày xét xử sơ thẩm 30/7/2026 tổng cộng là 779.302.000 đồng là có căn cứ chấp nhận, phù hợp theo quy định Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 468, Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Đối với bà Trương Thị Mỹ Linh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên Tòa và nội dung đơn bà Linh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền vốn vay và lãi, cụ thể như sau:

Trả lãi trên số tiền 450.000.000 đồng tạm tính từ ngày 08/10/2023 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 450.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 02 năm 09 tháng 22 ngày = 235.290.000 đồng;

Trả lãi trên số tiền 80.000.000 đồng tạm tính từ ngày 21/8/2025 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 80.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 11tháng 09 ngày = 14.012.000 đồng;

Tổng cộng vốn và lãi là 779.302.000 đồng (bảy trăm bảy mươi chín triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng).

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm, buộc ông Võ Quốc Thống và bà Lâm Kim Mai có nghĩa vụ trả cho ông Thanh, bà Trâm số tiền vốn vay và lãi, cụ thể:

Trả lãi trên số tiền 450.000.000 đồng tạm tính từ ngày 08/10/2023 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 450.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 02 năm 09 tháng 22 ngày = 235.290.000 đồng;

Trả lãi trên số tiền 80.000.000 đồng tạm tính từ ngày 21/8/2025 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 80.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 11tháng 09 ngày = 14.012.000 đồng;

Tổng cộng vốn và lãi là 779.302.000 đồng (bảy trăm bảy mươi chín triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng), là có căn cứ chấp nhận.

[7] Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[8] Ghi nhận lời trình bày ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn khi nào vợ chồng ông Thống, bà Mai trả đủ số nợ nêu trên cho nguyên đơn, thì nguyên đơn đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00012 do Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách cấp cho ông Võ Quốc Thống vào ngày 29/11/2005 cho vợ chồng ông Thống, bà Mai.

[9] Về án phí: Ông Võ Quốc Thống và bà Lâm Kim Mai phải chịu án phí, cụ thể 779.302.000 đồng = 35.172.000 đồng (tính tròn số) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ông Thanh, bà Trâm không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280; của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm. Buộc bị đơn ông Võ Quốc Thống và bà Lâm Kim Mai có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Thanh, bà Trâm số tiền vốn và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/7/2026 là 779.302.000 đồng trăm bảy mươi chín triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng). Cụ thể:

Trả lãi trên số tiền 450.000.000 đồng tạm tính từ ngày 08/10/2023 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 450.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 02 năm 09 tháng 22 ngày = 235.290.000 đồng;

Trả lãi trên số tiền 80.000.000 đồng tạm tính từ ngày 21/8/2025 đến ngày 20/8/2025, lãi suất 1,55%/tháng như sau: 80.000.000 đồng x 1,55%/tháng x 11tháng 09 ngày = 14.012.000 đồng;

Tổng cộng vốn và lãi là 779.302.000 đồng (bảy trăm bảy mươi chín triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng);

2/. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3/. Ghi nhận lời trình bày ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn khi nào vợ chồng ông Thống, bà Mai trả đủ số nợ nêu trên cho nguyên đơn, thì nguyên đơn đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00012 do Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách cấp cho ông Võ Quốc Thống vào ngày 29/11/2005 cho vợ chồng ông Thống, bà Mai.

4/. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Võ Quốc Thống và bà Lâm Kim Mai phải chịu án phí là 35.172.000 đồng (đã tính tròn số), *(Ba mươi lăm triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).*

Ông Nguyễn Văn Thanh và bà Phạm Thị Trâm được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.150.000 đồng, theo biên lai thu số 0010287 ngày 25/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

5/. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

6/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 10 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nhẫn